

**BỘ GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19/2006/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành theo Quyết định số 17/2002/QĐ- BGD&ĐT ngày 05 tháng 4 năm 2002 và được sửa đổi bổ sung tại các Quyết định số 13/2004/QĐ-BGD&ĐT ngày 28 tháng 4 năm 2004, Quyết định số 06/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 17 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 85/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành theo Quyết định số 17/2002/QĐ-BGD&ĐT ngày 05 tháng 4 năm 2002 và được sửa đổi, bổ sung tại các Quyết định số 13/2004/QĐ-BGD&ĐT ngày 28 tháng 4 năm 2004, Quyết định số 06/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 17 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, như sau:

1. Khoản 3 Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"3. Điểm khuyến khích quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều 9 của Quy chế này được bảo lưu trong cấp học và chỉ được cộng điểm khuyến khích một lần trong năm tổ chức kỳ thi. Thí sinh tự do đã dự thi tốt nghiệp không được cộng điểm khuyến khích."

2. Điểm a khoản 3 Điều 11 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"a) Có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số, bản thân cư trú ở vùng cao, vùng sâu, hải đảo, khu kinh tế mới, xã đặc biệt khó khăn đang học tại các trường trung học phổ thông nơi cư trú hoặc ở các địa phương khác (trừ các thành phố trực thuộc Trung ương) và các trường phổ thông dân tộc nội trú từ cấp huyện trở lên."

3. Bổ sung điểm c vào Điều 13 như sau:

"c) Học sinh khiếm thị."

4. Điều 16 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 16. Đề thi

1. Đề thi tốt nghiệp trung học phổ thông phải đạt các yêu cầu dưới đây:

- a) Nội dung đề thi nằm trong chương trình lớp 12 hiện hành;
- b) Kiểm tra kiến thức cơ bản, năng lực vận dụng kiến thức, sự hiểu biết về thực hành của học sinh;
- c) Đảm bảo tính chính xác khoa học, tính sư phạm;
- d) Phân loại được trình độ của học sinh;
- đ) Phù hợp với thời gian quy định cho từng môn thi;
- e) Đề thi phải ghi rõ có mấy trang và có chữ "HẾT" tại điểm kết thúc đề;
- g) Bài thi được cho điểm theo thang điểm 10. Nếu đề thi gồm nhiều câu hỏi thì phải ghi rõ số điểm của mỗi câu hỏi vào đề thi.

2. Trong một kỳ thi, mỗi môn thi có đề thi chính thức và đề thi dự bị với mức độ tương đương về yêu cầu, nội dung. Mỗi đề thi có hướng dẫn chấm kèm theo.

Học sinh học chương trình trung học phổ thông phân ban thí điểm được thi theo đề thi riêng. Nội dung đề thi dựa trên mặt bằng kiến thức cơ bản của ban khoa học tự nhiên và ban khoa học xã hội và nhân văn. Đề thi gồm hai phần: phần các câu hỏi bắt buộc đối với tất cả các thí sinh và phần các câu hỏi tự chọn theo đặc điểm chương trình từng ban.

3. Đề thi và hướng dẫn chấm của Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa được công bố thuộc danh mục tài liệu tối mật theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ."

5. Bổ sung khoản 4 vào Điều 18 như sau:

"4. Nhiệm vụ của các ủy viên phản biện đề thi: giải và đánh giá đề thi theo các yêu cầu của đề thi quy định tại Điều 16 của Quy chế này và phải chịu trách nhiệm cá nhân về các đánh giá đó."

6. Khoản 2 và khoản 5 Điều 22 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"2. Số lượng lãnh đạo (Chủ tịch và các phó Chủ tịch) thư ký và giám thị của hội đồng do cấp có thẩm quyền thành lập quy định tùy theo số lượng thí sinh dự thi. ở mỗi Hội đồng coi thi, phải có số giám thị dự phòng ít nhất bằng 10% so với tổng số giám thị quy định theo phòng thi của hội đồng."

"5. Mỗi phòng thi có không quá 24 thí sinh; khoảng cách giữa 2 thí sinh cùng dãy ngang không dưới 1,2 mét; có 2 giám thị làm nhiệm vụ coi thi bên trong phòng thi; số giám thị phụ trách bên ngoài phòng thi do Chủ tịch Hội đồng phân công theo điều kiện cụ thể của địa điểm coi thi nhưng ít nhất cứ 02 phòng thi có 01 giám thị coi thi bên ngoài".

7. Điểm b khoản 2 Điều 27 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"b) Tổ chức chấm bài thi theo quy định trong hướng dẫn hằng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Mỗi bài thi tự luận, trừ những bài chấm chung, phải được hai giám khảo chấm độc lập, ghi điểm riêng theo số phách vào phiếu chấm cá nhân. Giám khảo thứ nhất ngoài những nét gạch chéo trên các phần giấy bỏ trống, không ghi gì vào bài làm của thí sinh. Điểm thành phần, điểm toàn bài và nhận xét được ghi vào phiếu chấm. Giám khảo thứ hai phải ghi họ, tên vào ô quy định, ghi điểm thành phần bằng mực đỏ vào lề bài thi, ngay cạnh ý được chấm. Sau khi mỗi bài đã được hai giám khảo chấm xong, tổ trưởng mới giao lại cho hai giám khảo đó thống nhất rồi ghi điểm toàn bài vừa bằng chữ, vừa bằng số vào biên bản thống nhất và vào bài thi; điền đủ họ tên vào ô quy định rồi cùng ký tên. Điểm của bài thi được ghi bằng mực đỏ. Nếu có sự thay đổi điểm thì gạch chéo điểm đã cho và ghi điểm mới bằng cả số và chữ rồi hai giám khảo cùng ký tên để xác nhận việc sửa điểm."

8. Bổ sung khoản 4 vào Điều 27 như sau:

"4. Việc chấm bài của các môn thi theo phương pháp trắc nghiệm được thực hiện theo hướng dẫn thi hằng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo."

Điều 2. Bỏ cụm từ "thi tốt nghiệp trung học cơ sở" và bãi bỏ các nội dung liên quan đến thi tốt nghiệp trung học cơ sở quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành theo Quyết định số 17/2002/QĐ-BGD&ĐT ngày 05 tháng 4 năm 2002 và được sửa đổi, bổ sung tại các Quyết định số 13/2004/QĐ-BGD&ĐT ngày 28 tháng 4 năm 2004, Quyết định số 06/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 17 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 4. Các ông (bà) Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Cục trưởng cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học, Chánh Thanh tra, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo, Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội, Giám đốc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, Hiệu trưởng các trường đại học có các khối lớp trung học phổ thông chuyên, Hiệu trưởng các trường có đào tạo học sinh trung học phổ thông trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Hiền